

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn Chợ, xã TN, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- anh Hà Văn Đ, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Chợ, xã TN, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn Đ xác nhận tình cảm không còn, đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các

đương sự lập ngày 13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn Đ có 02 (hai) con chung là Hà Thị D, sinh ngày 16/4/2007 và Hà Trọng N, sinh ngày 02/11/2011. Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn Đ thống nhất thỏa thuận: chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Hà Thị D và Hà Trọng N đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ (một triệu đồng)/một tháng/một con. Tổng mức cấp dưỡng nuôi hai con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/một tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Hà Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn Đ không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả số tiền 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000487 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã TN, TP H, tỉnh Quảng Ninh).
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Cúc

